# BÁO BÀI - LỚP 5A – ISP01

Class Assignment Report - Grade 5A

***(Tuần/week: 30 Từ ngày/From 09/03/2026 đến ngày/To 13/03/2026)***

***GVCN/ Homeroom Teacher: Tống Ánh Trâm***

| Thứ - Ngày<br>*Day - Date* | Tiết<br>*Period* | Môn<br>*Subject* | Nội dung học tập<br>*Lesson Details* | Dặn dò<br>*Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| Thứ Hai<br>*Monday*<br>09/03/2026 | 1 | **Tiếng Việt** | Đọc: Việt Nam. | Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập |
| | 2 | **Âm nhạc** | Nhạc cụ Ukulele | SGK Âm nhạc 5, đàn Ukulele |
| | 3 | **Âm nhạc** | Nhạc cụ Ukulele | SGK Âm nhạc 5, đàn Ukulele |
| | 4 | **English** | **E4A:** Reading & Language art G3: Unit 3_Lesson 2<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 3 _ SB & WB | **E4A:** Mang thiết bị điện tử<br>**E5A:** Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | 5 | **English** | **E4A:** Reading & Language art G3: Unit 3_Lesson 2<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 3 _ SB & WB | **E4A:** Mang thiết bị điện tử<br>**E5A:** Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | 6 | **Tiếng Việt** | Đọc mở rộng: Sinh hoạt CLB đọc sách Chủ điểm "Đất nước ngàn năm". | Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập |
| | 7 | **Tiếng Việt** | LTVC: Dấu gạch ngang. | Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập |
| | 8 | **GDTC** | - Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng rổ<br>- Tập bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>- Tập bài mới động tác nhồi bóng một tay kết<br>hợp di chuyển.<br>- Tổ chức trò chơi vận động. | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | 9 | **GDTC** | - Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng rổ<br>- Tập bài tập cảm giác bóng (tiếp theo). | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | - Tập bài mới động tác nhồi bóng một tay kết<br>hợp di chuyển.<br>- Tổ chức trò chơi vận động. | |
| **Thứ Ba**<br>***Tuesday***<br>**10/03/2026** | **1** | **KNS** | Làm việc nhóm – Giải quyết mâu thuẫn (tiếp theo) | Mang theo Tài liệu thực hành nội bộ môn Kỹ năng sống, bút chì, màu, kéo, hồ dán |
| | **2** | **Tiếng Việt** | Viết: Trả bài văn tả người (Bài viết số 2). | Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập |
| | **3** | **Tiếng Việt** | Đọc: Tranh làng Hồ. | Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập |
| | **4** | **English** | **E4A:** Unit 12_ Lesson 5 _ SB & WB<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 4 _ SB & WB | Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | **5** | **English** | **E4A:** Unit 12_ Lesson 5 _ SB & WB<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 4 _ SB & WB | Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | **6** | **Mỹ thuật** | Chủ đề: Chú hải âu biển (B1) | Giấy, màu, bút chì, tẩy |
| | **7** | **Mỹ thuật** | Chủ đề: Chú hải âu biển (B1) | Giấy, màu, bút chì, tẩy |
| | **8** | **Khoa học** | Ôn tập | Chuẩn bị SGK Khoa học 5, các dụng cụ học tập |
| | **9** | **Khoa học** | Ôn tập | Chuẩn bị SGK Khoa học 5, các dụng cụ học tập |
| **Thứ Tư**<br>***Wednesday***<br>**11/03/2026** | **1** | **Toán** | Cộng số đo thời gian | SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con. |
| | **2** | **Toán** | Trừ số đo thời gian | SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con. |
| | **3** | **Toán** | Nhân số đo thời gian | SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con. |
| | **4** | **Bơi** | - Hoàn thiện kỹ thuật bơi sải.<br>- Tập luyện các bài tập bổ trợ để hoàn thiện kỹ thuật. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **5** | **Bơi** | - Hoàn thiện kỹ thuật bơi sải.<br>- Tập luyện các bài tập bổ trợ để hoàn thiện kỹ thuật. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **6** | **English (Expat)** | **E4A:** Review Unit 12 & Check WB<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 1 _ SB & WB | Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | **7** | **English (Expat)** | **E4A:** Review Unit 12 & Check WB<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 1 _ SB & WB | Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | **8** | **Math** | Converting units of measure | Mang theo thiết bị điện tử có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp. |
| | **9** | **Math** | Converting units of measure | Mang theo thiết bị điện tử có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp. |
| **Thứ Năm**<br>***Thursday***<br>**12/03/2026** | **1** | **Toán** | Chia số đo thời gian | SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con. |
| | **2** | **STEAM PBL** | Tạo mô hình một cánh tay | |
| | **3** | **STEAM PBL** | Tạo mô hình một cánh tay | |
| | **4** | **English (Expat)** | **E4A:** Unit 12_ Lesson 6 _ SB & WB<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 2 _ SB & WB | Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | **5** | **English (Expat)** | **E4A:** Unit 12_ Lesson 6 _ SB & WB<br>**E5A:** Unit 10_ Lesson 2 _ SB & WB | Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons. |
| | **6** | **Tin học - CN-KT** | Lập trình hệ thống chỉnh sửa ảnh | Học tại phòng ICT<br>KHÔNG MANG THEO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ |
| | **7** | **Tin học - CN-KT** | Lập trình hệ thống chỉnh sửa ảnh | Học tại phòng ICT<br>KHÔNG MANG THEO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ |
| | **8** | **Tiếng Việt** | LTVC: MRVT: Đất nước. | Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập |
| | **9** | **Tiếng Việt** | Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc. | Chuẩn bị SGK Tiếng Việt 5 (tập hai), VBT Tiếng Việt 5 |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | (tập hai), vở ghi, các dụng cụ học tập |
| **Thứ Sáu**<br>***Friday***<br>**13/03/2026** | **1** | **Toán** | Chia số đo thời gian | SGK Toán 5 (Tập hai), vở ghi, đồ dùng học tập, phấn, bảng con. |
| | **2** | **English (Expat)** | **E4A:** Flyers Prep.<br>**E5A:** Reading & Language art G4: Unit 3_Lesson 5 | **E4A:** Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons.<br>**E5A:** Mang thiết bị điện tử |
| | **3** | **English (Expat)** | **E4A:** Flyers Prep.<br>**E5A:** Reading & Language art G4: Unit 3_Lesson 5 | **E4A:** Pen, pencil, notebook, small board, chalk, marker, crayons.<br>**E5A:** Mang thiết bị điện tử |
| | **4** | **GTS** | Thích thú với những điều giản dị | Mang theo tài liệu thực hành nội bộ môn Giá trị sống, bút chì, màu, kéo, hồ dán |
| | **5** | **Đạo đức** | Em nhận diện biểu hiện xâm hại (tt) | Đồ dùng học tập, sổ tay, SGK |
| | **6** | **LS&ĐL** | Bài 20. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) | Chuẩn bị SGK Lịch sử Địa lý 5, các dụng cụ học tập |
| | **7** | **LS&ĐL** | Bài 20. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) | Chuẩn bị SGK Lịch sử Địa lý 5, các dụng cụ học tập |
| | **8** | **HĐTN** | Tự học dưới sự hướng dẫn của Giáo viên | |
| | **9** | **HĐTN** | Tự học dưới sự hướng dẫn của Giáo viên | |